

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Bản án số: 04/2025/HS-PT

Ngày 07-01-2025

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Văn Vui

*Các Thẩm phán:*

Ông Hoàng Trí Thức

Ông Trần Minh Bắc

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Xuân Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa:** Bà Nghiêm Thị Lan Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 190/2024/TLPT-HS ngày 13 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo **Trần Hồng Đ**, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 25/2024/HS-ST ngày 10 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

**Bị cáo có kháng cáo:** **Trần Hồng Đ**, sinh năm 1985, tại tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; nơi cư trú: 283/10 tổ A ấp N, xã X, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; số CCCD/CMND: 077085005892; con ông Trần Văn S, sinh năm 1964 và bà Trần Thị Y, sinh năm 1968; gia đình bị cáo có 03 anh em; bị cáo là con đầu trong gia đình. Bị cáo có vợ là Trần Thị Tuyết M, sinh năm 1987, có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2009, con nhỏ nhất sinh năm 2011.

Tiền án: Không

Tiền sự: Ngày 28/02/2023, bị Công an huyện X xử phạt vi phạm hành chính số tiền 6.500.000 đồng về hành vi cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác. Đã nộp phạt ngày 07/4/2023.

Nhân thân:

- Ngày 09/8/2007, bị Toà án nhân dân quận T, Thành phố Hồ Chí Minh tuyên xử 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 năm về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Đã chấp hành xong.

- Ngày 05/7/2018, bị Toà án nhân dân huyện X tuyên xử 04 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong án phạt tù ngày 06/02/2021.

Bị cáo bị áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 07/3/2024 (Có mặt tại phiên tòa).

Ngoài ra, trong vụ án còn có bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan nhưng không kháng cáo và không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào chiều ngày 08/01/2024, Trần Hồng Đ (sinh năm 1985, HKTT: ấp N, xã X, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu) điều khiển 01 xe ô tô tải có gắn cầu nhả hiệu THACO, loại HC750TK, màu trắng biển số 72C-212.62 chở Nguyễn Tiến D (sinh năm 1979, HKTT: ấp T, xã P, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu) đi từ xã B, huyện X lên thị xã P để giao lưới sắt cho công ty. Đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 09/01/2024, trên đường đi từ thị xã P về lại huyện X, khi đến đoạn đường Q thuộc ấp P, xã P, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Đ nhìn thấy bên trái đường có 01 thùng container đã được cải tạo có đặc điểm dài 6,05m, rộng 2,41m, cao 2,58m, trọng lượng thùng 2.660kg được sơn lại màu trắng bạc, có 01 cửa chính và 02 cửa sổ của ông Nguyễn Văn T (sinh năm 1973, HKTT: ấp P, xã P, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu) để ở sát mép đường, không người trông coi. Đ nảy sinh ý định trộm cắp thùng container này nên nói cho D biết, D đồng ý nên Đ điều khiển xe ô tô tải quay đầu lại chạy tới cạnh thùng container, D xuống xe lấy dây xích có sẵn trên xe ô tô tải buộc vào thùng container, quan sát điều hướng còn Đ điều khiển cần cầu để đưa thùng container lên xe tải biển số 72C-212.62. Sau đó Đ và D điều khiển xe ô tô tải chở theo thùng container vừa trộm được về cất giấu sau vườn nhà Đ ở ấp N, xã X, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Đến khoảng 06 giờ 30 phút cùng ngày, ông T phát hiện mất thùng container trên nên đã đến Công an trình báo sự việc.

Qua xác minh, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã tiến hành làm việc đối với Trần Hồng Đ và Nguyễn Tiến D. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ, Đ và D đã khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên (BL 111 đến 142).

Tại Kết luận định giá tài sản số 04/KL-HĐĐGTS ngày 30/01/2024 của Hội đồng định giá tài sản huyện Đ kết luận: 01 thùng sắt được cải tạo từ thùng container có đặc điểm dài 6,05m, rộng 2,41m, cao 2,58m, trọng lượng thùng 2.660kg được sơn lại màu trắng bạc (lớp sơn bị bong tróc), có 01 cửa đi (kính + sắt) kích thước 2,05 x 0,89m và 02 cửa sổ (sắt + kính, khung bảo vệ sắt) kích thước 1,09 x 0,88m, hiện đang sử dụng làm kho có giá trị còn lại là 21.500.000 đồng (BL 52 đến 55).

\* Vật chứng, thu giữ và xử lý:

- 01 thùng sắt được cải tạo từ thùng container có 01 cửa chính và 02 cửa sổ, màu trắng bạc, đã qua sử dụng, có đặc điểm dài 6,05m, rộng 2,41m, cao 2,58m, đây là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Văn T nên ngày 04/3/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã giao trả lại thùng container cho ông T quản lý (BL 96 đến 100, BL 105 đến 110).

- 01 xe ô tô tải có gắn cầu nhả hiệu THACO, loại HC750TK, màu trắng biển số 72C-212.62 (SM: D6DA8238586; SK: RNHC750AKCC093517) và 02 sợi dây xích, mỗi sợi dài 03m, đây là tài sản hợp pháp của ông Trần Văn S – cha của Đ nên

ngày 04/3/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã trả lại xe ô tô và 02 sợi dây xích cho ông S quản lý (BL 96 đến 99, BL 101 đến 104)

\* Trách nhiệm dân sự:

Ông Nguyễn Văn T đã nhận lại tài sản, không yêu cầu Đ và D bồi thường gì thêm.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình giống như Bản cáo trạng đã truy tố bị cáo.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 25/2024/HS-ST ngày 10 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đã tuyên bố bị cáo Trần Hồng Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38 và Điều 58 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đ 14 (mười bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 17/6/2023, bị cáo Trần Hồng Đ có đơn kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và xin được áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và xin được áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ và khai nhận hành vi phạm tội đúng như bản án sơ thẩm đã tuyên.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu phát biểu quan điểm:*

Bản án sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo là đúng người và đúng tội, mức án đã tuyên là phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không xuất trình được tài liệu, chứng cứ nào mới để làm căn cứ giảm nhẹ hình phạt và được áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức án đã tuyên theo Bản án số 25/2024/HS-ST ngày 10 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Đất Đỏ.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

Đơn kháng cáo của bị cáo gửi trong thời hạn luật định nên được chấp nhận xem xét theo trình tự thủ tục phúc thẩm.

[2]. Về tội danh và điều luật áp dụng:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm cũng như lời khai của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ. Từ đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Vào khoảng 00 giờ 30 phút ngày 09/01/2024, trên đường đi từ thị xã P về lại huyện X, khi đến đoạn đường Q thuộc ấp P, xã P, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Trần Hồng Đ đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 thùng container đã được cải tạo có

đặc điểm dài 6,05m, rộng 2,41m, cao 2,58m, trọng lượng thùng 2.660kg được sơn lại màu trắng bạc, có 01 cửa chính và 02 cửa sổ của ông Nguyễn Văn T, tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 21.500.000 đồng.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3]. Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo:

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Đ có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy:

Khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét: Bị cáo Đ không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có các tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ và xử phạt bị cáo 14 tháng tù.

Tại cấp phúc thẩm, Hội đồng xét xử xem xét lý do kháng cáo của bị cáo Đ xin giảm nhẹ hình phạt và xin được áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ là do gia đình có hoàn cảnh khó khăn, là lao động chính trong gia đình, phải nuôi mẹ già và 03 con nhỏ. Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới theo quy định của pháp luật. Mức hình phạt của bản án sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo. Vì vậy, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ của bị cáo; giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo.

Quan điểm đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tại phiên tòa có căn cứ, được chấp nhận.

[4]. Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Hồng Đ, giữ nguyên quyết định của Bản án sơ thẩm số 25/2024/HS-ST ngày 10 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Hồng Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17 và Điều 38 Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt bị cáo Trần Hồng Đ 14 (mười bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

2. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Trần Hồng Đ phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh BR-VT;
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- TAND huyện L;
- VKSND huyện L ;
- Công an huyện L;
- Chi cục THADS huyện L;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Văn Vui**



